T50 / T100

Hướng dẫn thực hành bôi trơn tuabin bằng MOTTA T50 và T100. Tuân thủ trình tự, ngưỡng báo động và quy cách của thiết bị thực tế.

Sản phẩm	Cấp độ nhớt	Công dụng chính
T50	ISO VG 32 / 46 / 68 / 100	Tuabin và tuần hoàn R&O được chỉ định
T100	ISO VG 32 / 46 / 68	Bôi trơn và điều khiển tuabin không kẽm

1. Chọn cho tuabin thực tế

Xác nhận yêu cầu tuabin, ổ trục, bộ điều tốc, cấp nhớt và dầu đang dùng. Cùng cấp nhớt không làm T50 và T100 thay thế nhau. Đánh giá tương thích trước khi trộn hoặc chuyển đổi; dùng đúng dầu châm bù để giữ mạch không kẽm.

2. Chuẩn bị và nạp dầu an toàn

Trước khi tiếp cận, dừng, cô lập và xác nhận nguồn năng lượng nguy hiểm, áp suất, nhiệt độ theo quy trình cơ sở. Làm sạch bồn, điểm nạp; dùng thiết bị khô chuyên dụng và lọc đúng yêu cầu. Súc rửa sau lắp đặt/đại tu theo hướng dẫn. Đặt đúng mức dầu, giữ mẫu ban đầu đại diện kèm lô.

3. Bôi trơn trước khi mang tải

Kiểm tra bơm, lọc, làm mát, cảnh báo và liên động. Thiết lập áp suất, lưu lượng, nhiệt độ theo trình tự bôi trơn trước khi quay hoặc mang tải. Thử cấp dầu phụ/khẩn cấp; không vô hiệu bảo vệ hay chạy tải khi thiếu dầu.

T50 / T100

4. Theo dõi khi vận hành

Ghi nhiệt độ ổ trục/dầu hồi, áp suất, mức dầu, chênh áp lọc, rung, rò rỉ và ngoại quan. Điều tra bọt dai, đục hoặc nước tự do; kiểm tra phớt hơi, bộ làm mát và điểm lọt khí. Tháo nước theo quy trình an toàn. Châm bù không loại bỏ nước hay vecni.

5. Đánh giá theo xu hướng

Giữ điểm và phương pháp lấy mẫu nhất quán. Theo dõi độ nhớt, nước, độ axit, độ sạch và oxy hóa so với mẫu ban đầu, giới hạn thiết bị/phòng thử nghiệm. Bổ sung thử tách nước, thoát khí, bọt hoặc vecni khi cần. Định kỳ lấy mẫu và thay dầu theo chế độ, kết quả; không áp một lịch hay ngưỡng loại bỏ chung.

6. Dừng, bảo quản và chạy lại

Duy trì bôi trơn khi giảm tốc và sau dừng đúng thời gian, trình tự của tuabin rồi mới cô lập. Bảo quản thùng kín, có nhãn, khô sạch. Ghi châm bù, lô, phân tích và sửa chữa. Đánh giá lỗi lặp với MOTTA hoặc dịch vụ thiết bị trước khi vận hành liên tục.

Dấu hiệu và xử lý

Quan sát	Hành động
Mất áp suất hoặc lưu lượng dầu	Theo trình tự bảo vệ/dừng tuabin; tìm nguyên nhân trước khởi động lại.
Nước tự do hoặc nhũ hóa dai dẳng	Tìm chỗ nước vào, đánh giá dầu và xử lý hoặc thay đúng quy trình.
Tăng nhiệt, rung hoặc cặn	Kiểm tra làm mát, cấp dầu, ổ trục và xu hướng phân tích.